

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 161/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Hưng Quang, giáo viên hưu trí.
- Ông Nguyễn Trọng Di, giáo viên hưu trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Hứa Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2024/QĐXXST-HS ngày 26/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Ngọc S, sinh năm 2005, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố S, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Q và bà Ngô Thị H; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 03/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

2. Ngô Thanh T (ghita), sinh ngày 04/10/2009, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Trung B và bà Dương Thị Dạ H; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

3. Lê Ngọc M, sinh ngày 15/01/2009, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc M và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Thanh T:* Bà **Dương Thị Dạ H**, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: giáo viên mầm non, là mẹ của bị cáo, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc M:* Ông **Lê Ngọc M**; sinh năm 1969. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: xe ôm, là cha của bị cáo, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thanh T, Lê Ngọc M:* Ông **Nguyễn Trường D** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

- *Bị hại:* **Nguyễn Huỳnh Kha L**, sinh ngày 19/9/2012, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà **Huỳnh Thị L**, sinh năm 1984. là mẹ của bị hại, có mặt.

Cùng nơi cư trú: Khu phố S1, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Lương Văn T1**, sinh ngày 29/9/2008, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của Lương Văn T1:* Ông **Lương Văn D**, sinh năm 1973, bà **Lê Thị Ngọc D1**, sinh năm 1975, là cha mẹ của Tuấn, có mặt.

Cùng nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/5/2024, Ngô Ngọc S cùng Lê Ngọc M mượn xe đạp điện của Nhi (bạn của S và M) đi đến tiệm bán cá Tâm Liên tại Khu phố S, thị trấn P, huyện Tuy Phong để chơi bán cá thì gặp Ngô Thanh T (ghita). Tại đây S và M chơi bán cá ăn tiền, sau khi chơi được một lát thì S và M thua hết tiền nên S cầm cố 01 điện thoại di động cho chủ tiệm bán cá được số tiền 400.000 đồng và S tiếp tục chơi thua hết số tiền 400.000 đồng. S nói M cầm cố chiếc điện thoại di động của M được số tiền 500.000 đồng thì S thua hết số tiền 500.000 đồng. Lúc này T cũng chơi bán cá ăn tiền thì thua và T cầm cố 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus thua hết số tiền 1.000.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 01/5/2024, S nói M và T: “giờ không có tiền đi làm liều đi cướp” thì T và M đồng ý. T, S và M điều khiển xe đạp điện đến Trung tâm văn hóa thị trấn P để cất xe, sau đó cả 3 đi đến trước cổng trường THPT Hòa Đa. Do T nói ở khu vực này vắng người nên đến vị trí này đợi. Sau khi đợi được một lát do không thấy người nên cả 3 đi đến khu vực sau sân bóng mini nhưng tại khu vực này có nhiều người già và trẻ em nên M tiếp tục rủ S và T đi đến khu vực con hẻm gần dãy nhà trọ của S. Do tại đây là khu dân cư, nhiều người qua lại nên cả 3 quay lại vị trí khu vực trường Hòa Đa. S, T và M đợi được một lúc thì Nguyễn Huỳnh Kha L điều khiển xe đạp điện hiệu TITAN, màu S đen đi ngang qua để về nhà tại khu phố Song Thanh 1, thị trấn P, huyện Tuy Phong. S lao đến dùng tay phải hất Ly ngã khỏi xe. S dựng xe lên sau đó T và M ngồi lên xe bỏ chạy. T nói với Ly “Anh túng quá, anh

xin lỗi”. Lúc này S ngồi trước điều khiển xe, T ngồi giữa và M ngồi ở cuối. L rượt đuổi theo dùng tay kéo S lại thì S hất tay L ra. S nói M đạp L để bỏ chạy thì lúc này T dùng chân trái đạp 01 cái trúng vào bên hông của L rồi cả 3 điều khiển xe bỏ chạy. T nói lên xã Chí Công kiểm tiệm cầm đồ thì S điều khiển xe chạy đến xã Chí Công, khi ngang qua biển thì S lấy áo khoác ở phía trước xe đạp đưa cho M và T lục túi, T kiểm tra thì thấy có 01 chiếc điện thoại di động của L, T giữ lấy điện thoại còn áo khoác vứt xuống biển. T mang chiếc xe đạp điện đến tiệm cầm đồ BonBin nhưng không có chủ tiệm ở nhà. Cả 3 đi đến nhà của Minh (bạn của M) gần tạp hóa Bé Ba thuộc xã Chí Công, huyện Tuy Phong. Trên đường đi đến nhà Minh thì cả nhóm gặp Lương Văn T1, tại đây S nói với T1 mới chặn cướp được chiếc xe đạp điện nhờ T1 bán giúp. Tuấn thấy xe mới nên hỏi S mua giá 1.500.000 đồng thì S đồng ý. Lúc này M và T nhờ T1 chở về nhà, sau khi chở M và T về thì T1 quay lại gặp S, S nói T1 chở S về sau đó dắt xe đạp điện vào nhà của Phan Lê Quốc Việt gửi nhờ. Trong lúc về nhà thì S và T1 nhắn tin thỏa thuận giá bán xe đạp điện là 2.500.000 đồng. Đến sáng ngày 02/5/2024, T1 đưa trước cho S số tiền 500.000 đồng sau đó tối cùng ngày thì công an đến nhà Phan Lê Quốc Việt thu giữ tang vật là 01 chiếc xe đạp điện.

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 16/5/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng bạc, số Imel: 354451066044782. Mua vào năm 2020, còn lại 50% có giá trị:

$1.099.000 \text{ đồng/cái} \times 50\% = 549.500 \text{ đồng}$

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu TITAN, màu S: đen tem xanh, loại xe đạp điện 133M, còn lại 95% có giá trị:

$7.000.000 \text{ đồng/chiếc} \times 95\% = 6.650.000 \text{ đồng.}$

Tổng giá trị tài sản định giá: 7.199.500 đồng (bảy triệu một trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKSTP-HS ngày 09/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố các bị cáo Ngô Ngọc S, Ngô Thanh T, Lê Ngọc M về tội “Cướp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ngô Ngọc S, Ngô Thanh T, Lê Ngọc M phạm tội “Cướp tài sản”.

Đề nghị:

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 17; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Ngọc S từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101; Điều 58; Điều 17; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Thanh T và Lê Ngọc M, mỗi bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

- *Ý kiến các bị cáo:* Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong là đúng, không oan. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Thanh T, Lê Ngọc M:* Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- *Ý kiến bị hại và người đại diện hợp pháp:* Đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- *Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp:* Không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người bào chữa vắng mặt, bị cáo Ngô Thanh T, Lê Ngọc M và đại diện hợp pháp của các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Căn cứ khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn T hành xét xử như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Xét thấy các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Ngày 01/5/2024, để có tiền tiêu xài bị cáo Ngô Ngọc S đã rủ bị cáo Ngô Thanh T, Lê Ngọc M đi cướp tài sản. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực trường THPT Hòa Đa thuộc khu phố Song Thanh 1, thị trấn P, huyện Tuy Phong, các bị cáo Ngô Ngọc S, Ngô Thanh T, Lê Ngọc M đã cố ý cùng dùng vũ lực làm cho Nguyễn Huỳnh Kha L sinh ngày 19/9/2012 lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản là 01 xe đạp điện, 01 áo khoát, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, tổng giá trị tài sản theo kết luận định giá tài sản là 7.199.500 đồng (bảy triệu một trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Ngọc S (người đã thành niên) xúi giục Ngô Thanh T, Lê Ngọc M (người dưới 18 tuổi) phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Ngô Thanh T, Lê Ngọc M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, các bị cáo và đại diện gia đình các bị cáo đã đến xin lỗi, thăm hỏi gia đình người bị hại, được bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng đối với bị cáo Ngô Thanh T, đại diện gia đình bị cáo đã mua lại chiếc áo khoát mà các bị cáo chiếm đoạt của bị hại để bồi thường lại cho bị hại nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với từng bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với các bị cáo Ngô Thanh T, Lê Ngọc M là người dưới 18 tuổi phạm tội, được bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo hiện đang học lớp 10 tại trường THPT Hòa Đa, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã ăn năn hối cải về hành vi của mình do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, để các bị cáo có thể tiếp tục được đi học, cũng như cho các bị cáo thời gian thử thách để cải tạo bản thân thành người có ích cho xã hội và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quyết định hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Lương Văn T1 thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, lúc phạm tội dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra có công văn số 2404/ĐN-CQCSĐT ngày 21/9/2024 chuyển đến Công an xã Hòa Minh đề nghị xử lý vi phạm hành chính là đúng.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Ngọc S, Ngô Thanh T, Lê Ngọc M phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Ngọc S** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2024.

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Thanh T** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Ngọc M** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Thanh T, Lê Ngọc M cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Ngọc S, Ngô Thanh T, Lê Ngọc M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ